

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ  
Số: 2827/TCT-PCCS

V/v: Vương mắc trong việc thực  
hiện thuế TNDN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày 09 tháng 8 năm 2006

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Kon Tum.

Trả lời công văn số 1220/CT-THDT ngày 05/7/2006 của Cục thuế Kon Tum về việc vương mắc trong việc thực hiện thuế TNDN, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm 1, Mục II, phần E Thông tư Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp hướng dẫn:

“...Cơ sở kinh doanh có các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ được áp dụng các mức thuế suất ưu đãi khác nhau thì cơ sở kinh doanh phải hạch toán riêng thu nhập theo từng dự án đầu tư. Trường hợp không hạch toán riêng được thu nhập theo từng dự án đầu tư thì phải nộp thuế theo mức thuế suất cao nhất mà cơ sở kinh doanh đang áp dụng.”

Tại tiết 1.3 điểm 7 Thông tư 88/2004TT-BTC ngày 01/9/2004 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp hướng dẫn:

“1.3- Trong thời gian được miễn thuế, giảm thuế, nếu cơ sở kinh doanh thực hiện nhiều hoạt động kinh doanh thì phải theo dõi hạch toán riêng thu nhập của hoạt động kinh doanh được miễn thuế, giảm thuế. Trường hợp cơ sở kinh doanh không hạch toán riêng được thì phần thu nhập của hoạt động kinh doanh được miễn thuế, giảm thuế được xác định bằng (=) tổng thu nhập chịu thuế nhân (x) với tỷ lệ phần trăm (%) của doanh thu hoạt động kinh doanh được miễn thuế, giảm thuế so với tổng doanh thu của cơ sở kinh doanh trong kỳ tính thuế.”

Căn cứ vào hướng dẫn nêu trên, các trường hợp của Cục thuế tỉnh Kon Tum được xác định thuế TNDN phải nộp ngân sách như sau:

- Trường hợp 1:

a, Khi đơn vị hạch toán riêng được thu nhập của từng hoạt động sản xuất kinh doanh:

Thuế TNDN của hoạt động X1 = 50 triệu x 20% = 10 triệu

Thuế TNDN của hoạt động X2 = 100 triệu x 15% = 15 triệu

Hoạt động X3 chuyển lỗ năm sau

Thuế TNDN phải nộp:  $10 - 15 = 25$  triệu

b, Khi đơn vị không hạch toán riêng được thu nhập của từng hoạt động sản xuất kinh doanh thì phải chịu theo mức thuế suất cao nhất mà đơn vị có hoạt động kinh doanh:

Tổng thu nhập chịu thuế =  $50 + 100 - 120 = 30$  triệu.

Thuế TNDN phải nộp là:  $30 \times 28\% = 8,4$  triệu.

- Trường hợp 2:

a, Khi đơn vị hạch toán riêng được thu nhập của từng hoạt động sản xuất kinh doanh:

Hoạt động Y1 miễn thuế ( 50 triệu ).

Thuế TNDN của hoạt động Y2 =  $100 \times 20\% \times 50\% = 10$  triệu.

Hoạt động Y3 chuyển lỗ sang năm sau ( 120 triệu ).

Tổng thuế TNDN phải nộp là : 10 triệu.

b, Khi đơn vị không hạch toán riêng được thu nhập của từng hoạt động sản xuất kinh doanh thì áp dụng công thức:

Thu nhập của hoạt động kinh doanh miễn, giảm thuế = Tổng thu nhập chịu thuế  $\times$  ( Doanh thu của hoạt động miễn, giảm thuế / Tổng doanh thu ).

Tổng thu nhập chịu thuế =  $50 + 100 - 120 = 30$  triệu.

Tổng doanh thu =  $1000 + 2000 + 3000 = 6000$  triệu

Thu nhập của hoạt động kinh doanh miễn thuế Y1 =  $30 \times ( 1000/6000 ) = 5$  triệu.

Thu nhập của hoạt động kinh doanh giảm thuế Y2 =  $30 \times ( 2000/6000 ) = 10$  triệu

Thu nhập của hoạt động kinh doanh Y3 =  $30 - 5 - 10$  hoặc  $30 \times ( 3000/6000 ) = 15$  triệu.

Hoạt động Y1 miễn thuế ( 5 triệu ).

Thuế TNDN của hoạt động Y2 =  $10 \times 20\% \times 50\% = 1$  triệu.

Thuế TNDN của hoạt động Y3 =  $15 \times 20\% = 3$  triệu.

Thuế TNDN phải nộp là :  $1 + 3 = 4$  triệu.

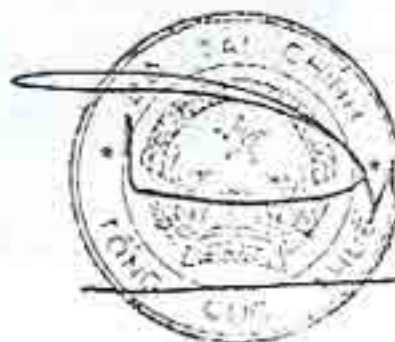
Tổng cục thuế trả lời để Cục thuế biết và thực hiện/.

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên:  $\text{P}$

- Lưu VT; PCCS(2b). $\text{u}$



Phạm Duy Khương